

VAI TRÒ CỦA CỬ TRI TRONG BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP (THE ROLE OF VOTERS IN THE ELECTION OF NATIONAL ASSEMBLY DEPUTIES AND PEOPLE'S COUNCIL DEPUTIES AT ALL LEVELS)

ThS. NGUYỄN NHẬT KHANH

Trường Đại học Kinh tế - Luật, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.

Thông tin bài viết:

Từ khóa: Cử tri; bầu cử; đại biểu Quốc hội; đại biểu Hội đồng nhân dân; dân chủ đại diện.

Lịch sử bài viết:

Nhận bài : 11/1/2026
Hoàn thành phản biện: 25/1/2026
Duyệt đăng : 01/2/2026

Tóm tắt:

Cử tri là chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước, thực hiện việc trao quyền và kiểm soát quyền lực thông qua bầu cử. Trong tiến trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam, việc phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân thông qua cơ chế bầu cử có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Bài viết phân tích cơ sở lý luận về vai trò của cử tri trong bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, đồng thời đánh giá thực tiễn bầu cử ở Việt Nam thời gian qua. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất hoàn thiện pháp luật và cơ chế bầu cử theo hướng công khai, minh bạch, tăng tính cạnh tranh; mở rộng điều kiện tham gia ứng cử; nâng cao chất lượng vận động bầu cử và thông tin đến cử tri; đồng thời thiết lập cơ chế giám sát, phản hồi phù hợp nhằm phát huy vai trò trung tâm của cử tri.

Article Information:

Keywords: Voters; elections; National Assembly deputies; People's Council deputies; representative democracy.

Article History:

Received : 11 Jan 2026
Review completed : 25 Jan 2026
Approved : 01 Feb 2026

Abstract:

Voters are the supreme holders of state power, exercising the delegation and control of that power through elections. In the process of building the Socialist Republic of Viet Nam's rule-of-law state, fully promoting the People's mastery through the electoral mechanism is of particular importance. This article analyzes the theoretical foundations of voters' role in elections of deputies to the National Assembly and to People's Councils at all levels, and also assesses electoral practice in Viet Nam in recent years. On that basis, the article proposes improvements to electoral laws and mechanisms toward greater openness and transparency and enhanced competitiveness; expanding opportunities to stand for election; improving the quality of election campaigning and information provided to voters; and establishing appropriate mechanisms for supervision and feedback so as to strengthen voters' central role.

Đặt vấn đề

Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) khẳng định tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân, Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước bằng dân chủ trực tiếp, bằng dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng

nhân dân và thông qua các cơ quan khác của Nhà nước¹. Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân là phương thức để Nhân dân trao quyền lực nhà nước của mình cho Nhà nước. Do vậy, cử tri - với tư cách toàn thể Nhân dân chính là chủ thể quyết định sự

¹ Điều 6 Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

hình thành bộ máy nhà nước ở trung ương và địa phương². Vai trò của cử tri trong bầu cử có ý nghĩa trực tiếp đối với tính chính danh và hiệu quả của bộ máy quyền lực. Thông qua việc bỏ phiếu, ý chí và nguyện vọng của Nhân dân được thể chế hóa thành thiết chế nhà nước, làm nền tảng cho quyền lực công. Nói cách khác, bầu cử là phương thức cao nhất để Nhân dân thực hiện quyền làm chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền của chính Nhân dân³.

Trong bối cảnh Việt Nam đang chuẩn bị cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, việc nghiên cứu về vai trò của cử tri càng trở nên cấp thiết. Gần đây nhất, trong Chỉ thị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, Bộ Chính trị nhấn mạnh rằng, cuộc bầu cử là dịp quan trọng để tiếp tục xây dựng, củng cố Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam “của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”. Việc sáng suốt lựa chọn, bầu ra những đại biểu tiêu biểu, thực sự đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân được xác định là nhiệm vụ trọng tâm của toàn Đảng, toàn dân trong mỗi kỳ bầu cử. Cuộc bầu cử phải được tiến hành một cách “dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm và thực sự là ngày hội của toàn dân”⁴. Những định hướng này cho thấy rõ kỳ vọng rằng cử tri chính là chủ thể trung tâm quyết định thành công của cuộc bầu cử

cũng như chất lượng của các cơ quan dân cử, bảo đảm mỗi lá phiếu của cử tri sẽ thực sự phát huy giá trị trong xây dựng nền dân chủ ở nước ta.

1. Khái quát về vai trò của cử tri trong bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Trong lý luận chính trị - pháp lý, cử tri được hiểu là những công dân có quyền bầu cử, trực tiếp tham gia lựa chọn người đại diện cho mình trong các cơ quan quyền lực nhà nước. Vai trò của cử tri gắn liền với quan niệm về chủ quyền Nhân dân, cử tri chính là hiện thân của Nhân dân - chủ thể tối cao của quyền lực nhà nước. Thông qua bầu cử, quyền lực gốc của Nhân dân được “chuyển giao” cho Nhà nước để Nhà nước thực thi thay mặt Nhân dân⁵. Do vậy, bầu cử vừa là bản chất của dân chủ, vừa là phương thức cơ bản để hiện thực hóa dân chủ, là con đường chính đáng để hình thành bộ máy nhà nước và chuyển giao quyền lực nhà nước một cách hòa bình⁶. Thông qua bầu cử định kỳ, cử tri còn gián tiếp giám sát việc thực thi quyền lực của các đại biểu và cơ quan nhà nước, bởi lẽ các đại biểu nếu không hoàn thành nhiệm vụ sẽ không tiếp tục được cử tri tín nhiệm trong nhiệm kỳ sau. Cử tri tham gia bầu cử không chỉ đơn thuần là việc lựa chọn người đại diện, mà còn thực hiện vai trò giám sát, thậm chí chế ngự quyền lực nhà nước⁷. Nói cách khác, lá phiếu là công cụ để Nhân dân “vừa trao quyền, vừa kiểm soát quyền lực” một cách hiệu quả.

² Trần Ngọc Đường, *Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp - phương thức nhân dân giao quyền, ủy quyền quyền lực Nhà nước của mình cho đại biểu*, Tạp chí Cộng sản, số 964, năm 2021, tr. 70.

³ Nguyễn Đình Quyền, *Bầu cử - biểu hiện cao nhất của dân chủ, nhân tố cơ bản thúc đẩy sự phát triển*, Tạp chí Tổ chức nhà nước, số 5, năm 2021, tr. 17.

⁴ Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

⁵ Nguyễn Đình Quyền, *tlđđ*, tr. 17.

⁶ Nguyễn Thúy Hoa, *Bầu cử đại biểu Quốc hội hướng đến xây dựng Quốc hội là cơ quan đại biểu cao nhất của nhân dân Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 323, năm 2021, tr. 3.

⁷ Lưu Ngọc Tố Tâm, *Bảo đảm quyền bầu cử của công dân theo pháp luật Việt Nam hiện hành*, Tạp chí Khoa học chính trị, số 3, năm 2021, tr. 68.

SỐ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

Vai trò của cử tri trong bầu cử thể hiện qua các nội dung cụ thể như sau:

Thứ nhất, cử tri tham gia vào quá trình hiệp thương, giới thiệu ứng cử viên.

Theo Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), bên cạnh các ứng cử viên do tổ chức giới thiệu, công dân có thể tự ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân. Trong quy trình hiệp thương ba vòng do Mặt trận Tổ quốc Việt Nam chủ trì, cử tri ở nơi cư trú và nơi công tác của người ứng cử được tham gia ý kiến nhận xét đối với các ứng cử viên. Như vậy, cử tri có vai trò nhất định trong việc sàng lọc ban đầu những người ứng cử thông qua các hội nghị cử tri. Đây là kênh để cử tri bày tỏ ý kiến, nguyện vọng về những người sẽ ra tranh cử. Ngoài ra, trong quá trình bầu cử, cử tri còn thực hiện quyền kiến nghị, tố cáo hoặc khiếu nại nếu phát hiện vi phạm trong công tác bầu cử, qua đó góp phần bảo vệ tính minh bạch, công bằng của cuộc bầu cử.

Thứ hai, cử tri là chủ thể lựa chọn người đại diện.

Bằng lá phiếu, cử tri quyết định ai sẽ trở thành đại biểu Quốc hội hoặc đại biểu Hội đồng nhân dân, qua đó thiết lập nên các cơ quan quyền lực nhà nước từ trung ương tới địa phương. Đây là vai trò trực tiếp và quan trọng nhất của cử tri, quyết định thành phần và chất lượng của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Mỗi lá phiếu của cử tri “hợp pháp hóa” chính quyền, biểu ý chí của Nhân dân thành quyền lực nhà nước. Với tầm quan trọng đó, ở Việt Nam, bầu cử chính là sự kiện có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong đời sống chính trị của đất nước, là nơi để cử tri phát huy quyền làm chủ của mình; và quyền bầu cử chính

là quyền chính trị cơ bản của mỗi công dân để lựa chọn, bầu ra những người tiêu biểu, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân tham gia vào Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp, góp phần tích cực vào việc xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân⁸. Do đó, trách nhiệm đầu tiên của cử tri là sử dụng lá phiếu một cách đúng đắn, sáng suốt để chọn ra những đại biểu xứng đáng.

Thứ ba, cử tri là người ủy quyền quyền lực và trao trọng trách cho đại biểu.

Bầu cử là phương thức để cử tri lựa chọn những người mà họ tin tưởng rằng, những người đó có thể sử dụng quyền lực nhà nước để phục vụ cho ý chí, nguyện vọng của Nhân dân⁹. Sau khi bầu ra đại biểu, cử tri “ủy thác” quyền lực nhà nước của mình cho những người đại diện. Đại biểu Quốc hội hay đại biểu Hội đồng nhân dân thực chất là người thay mặt Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước trong phạm vi Quốc hội, Hội đồng nhân dân. Vai trò này đòi hỏi cử tri phải có sự tín nhiệm và kỳ vọng ở người đại biểu do mình bầu ra. Đồng thời, nó cũng đặt ra yêu cầu trách nhiệm giải trình của đại biểu trước cử tri, khi đại biểu nhận ủy quyền từ Nhân dân thì phải hành động vì lợi ích của Nhân dân và chịu sự giám sát của Nhân dân.

Thứ tư, cử tri giám sát, kiểm soát quyền lực đối với đại biểu và cơ quan dân cử.

Mặc dù cử tri không trực tiếp tham gia vào hoạt động lập pháp hay quyết định chính sách, nhưng thông qua bầu cử định kỳ, cử tri có thể đánh giá các đại biểu bằng lá phiếu tín nhiệm hoặc không tín nhiệm của mình trong nhiệm kỳ kế tiếp. Như vậy, bầu cử tạo

⁸⁾ Nguyễn Thị Quang Đức, *Hoàn thiện pháp luật về quyền bầu cử ở Việt Nam*, Tạp chí Khoa học kiểm sát, số chuyên đề 01, năm 2022, tr. 48.

⁹⁾ Thái Thị Thu Trang, *Mối quan hệ giữa cử tri và ứng cử viên trong bầu cử*, Tạp chí Nghiên cứu lập pháp, số 10, năm 2016, tr. 32.

ra một cơ chế gián tiếp để Nhân dân kiểm soát quyền lực, buộc người đại diện phải nỗ lực hoàn thành trách nhiệm nếu muốn tiếp tục được Nhân dân giao phó quyền lực. Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định cử tri có quyền bãi nhiệm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân khi không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của Nhân dân¹⁰. Đây là một biểu hiện quan trọng của quyền giám sát quyền lực của Nhân dân, bảo đảm rằng đại biểu do ai bầu ra và trao quyền lực thì sẽ bị hủy bỏ quyền lực bởi chính người đã bầu ra và trao quyền lực cho họ nếu không còn xứng đáng¹¹.

2. Một số bất cập về vai trò của cử tri trong bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở Việt Nam

Thực tiễn các kỳ bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp ở Việt Nam cho thấy, cử tri luôn hoàn thành tốt quyền và nghĩa vụ công dân của mình. Từ cuộc Tổng tuyển cử năm 1946 đến nay, tỷ lệ cử tri đi bầu nhìn chung rất cao, thường trên 90%. Nhờ sự tham gia tích cực của cử tri, những đại biểu trúng cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp đều đạt tỷ lệ phiếu cao, qua đó khẳng định tính đại diện mạnh mẽ của cơ quan dân cử.

Bên cạnh những kết quả tích cực, thực tiễn bầu cử cũng bộc lộ một số hạn chế liên quan đến vai trò của cử tri.

Thứ nhất, hạn chế về quy trình vận động bầu cử và tiếp xúc cử tri.

Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025) quy định việc vận động bầu cử của người ứng cử được tiến hành bằng

hình thức gặp gỡ, tiếp xúc với cử tri tại hội nghị tiếp xúc cử tri ở địa phương nơi mình ứng cử và thông qua phương tiện thông tin đại chúng¹², tuy nhiên hoạt động này còn nhiều bất cập. Số lượng cuộc tiếp xúc cử tri trước bầu cử ở mỗi đơn vị bầu cử thường rất ít (chỉ vài cuộc) và thời gian ngắn ngủi, khiến ứng viên khó có điều kiện trình bày đầy đủ tâm nhìn, kế hoạch của mình, còn cử tri thì khó nắm rõ thông tin về từng ứng viên. Một số nơi tổ chức hội nghị tiếp xúc cử tri có số lượng cử tri tham dự ít nên ý kiến phản hồi không phản ánh hết nguyện vọng của cộng đồng. Hơn nữa, luật hiện hành chưa cho phép vận động tranh cử dưới các hình thức khác ngoài hội nghị do Mặt trận Tổ quốc tổ chức hoặc ứng viên tự do tranh luận trực tiếp hay quảng bá cá nhân trên truyền thông. Việc thiếu vắng các cuộc tranh luận công khai phần nào đó khiến cử tri chưa có điều kiện so sánh giữa các ứng viên về năng lực và chương trình hành động. Thực tế này dẫn đến tình trạng một bộ phận cử tri bỏ phiếu theo cảm tính hoặc dựa trên uy tín chung chung, thay vì dựa trên hiểu biết cụ thể về ứng viên. Rõ ràng, hạn chế trong thông tin và tương tác giữa ứng viên với cử tri đã ảnh hưởng đến việc cử tri phát huy vai trò của mình trong bầu cử.

Thứ hai, hạn chế về công tác tuyên truyền, hướng dẫn cử tri.

Mặc dù trước mỗi kỳ bầu cử, các phương tiện truyền thông đều tham gia phổ biến thông tin, vận động cử tri đi bầu, nhưng pháp luật chưa quy định rõ trách nhiệm của cơ quan truyền thông và chưa tạo cơ chế phát huy tối đa vai trò của báo chí trong bầu cử. Một số trường hợp có thông tin chưa chính xác hoặc thiếu khách quan về ứng viên, gây nhiễu loạn

¹⁰ Khoản 2 Điều 7 Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

¹¹ Trương Vĩnh Khang, *Nâng cao năng lực và hiệu quả duy trì mối liên hệ giữa đại biểu và cử tri của đại biểu dân cử ở Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Khoa học kiểm sát, số chuyên đề 4, năm 2020, tr. 85.

¹² Điều 65 Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

SỐ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

đư luận. Việc công khai, minh bạch thông tin ứng cử viên cũng chưa được thực hiện triệt để, còn phụ thuộc nhiều vào ý thức tự giác của ứng viên. Báo cáo của Hội đồng Bầu cử quốc gia sau mỗi kỳ bầu cử thường tập trung vào kết quả bầu cử (tỷ lệ cử tri đi bầu, danh sách trúng cử...) hơn là phản ánh ý kiến, nguyện vọng của cử tri liên quan đến công tác bầu cử¹³. Điều này cho thấy tiếng nói và những góp ý của cử tri sau bầu cử mặc dù đã được quan tâm nhưng chưa đầy đủ. Việc thiếu cơ chế tiếp thu phản hồi từ cơ sở khiến vai trò của cử tri chỉ được đề cao trong ngày bầu cử, mà chưa được chú trọng đúng mức ở giai đoạn hậu bầu cử để cải tiến hệ thống.

Hướng tới cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2026-2031, Đảng và Nhà nước đã sớm đề ra các định hướng nhằm phát huy hơn nữa vai trò làm chủ của Nhân dân. Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16/5/2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử yêu cầu “tổ chức cuộc bầu cử một cách dân chủ, bình đẳng, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm” và đặc biệt nhấn mạnh việc phát huy dân chủ, tạo điều kiện để công dân thực hiện quyền ứng cử, bầu cử đầy đủ. Chỉ thị yêu cầu các cấp ủy Đảng lãnh đạo tốt công tác nhân sự, không giới thiệu những người có biểu hiện cơ hội hoặc vi phạm pháp luật vào danh sách ứng cử; đồng thời, bảo đảm cơ cấu hợp lý, tăng tỷ lệ người ứng cử là phụ nữ, người dân tộc thiểu số, người trẻ, người tái cử... Điểm đáng chú ý là Chỉ thị số 46-CT/TW nêu rõ phải “phát huy quyền làm chủ của Nhân dân” trong quá trình hiệp thương giới thiệu người ứng cử.

3. Một số kiến nghị nâng cao vai trò của cử tri trong bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp

Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn đã phân tích, có thể đề xuất một số giải pháp chủ yếu sau nhằm tăng cường vai trò của cử tri trong các kỳ bầu cử sắp tới:

Thứ nhất, hoàn thiện khuôn khổ pháp luật về bầu cử theo hướng mở rộng dân chủ, tăng tính cạnh tranh.

Cựu Tổng thống Mỹ Jimmy Carter và cựu Thư ký Nhà nước Mỹ Jame A. Baker cho rằng: “bầu cử là trái tim của dân chủ”¹⁴ và sự tham gia tích cực của cử tri trong bầu cử chính là thước đo đánh giá mức độ dân chủ. Để phát huy vai trò của cử tri trong bầu cử ở Việt Nam, trước hết nên sửa đổi Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân để tạo điều kiện cho cử tri có nhiều lựa chọn hơn trong bầu cử. Cụ thể, nên quy định số lượng ứng cử viên nhiều hơn đáng kể số lượng đại biểu được bầu tại mỗi đơn vị bầu cử (ví dụ ít nhất gấp đôi số ghế) thay vì chỉ dư một vài người như hiện nay. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, cạnh tranh càng cao thì cử tri càng có động lực tìm hiểu ứng viên và tham gia bỏ phiếu một cách có cân nhắc. Ngay cả trong khuôn khổ một đảng lãnh đạo, vẫn có thể tăng cường tính cạnh tranh bằng cách giới thiệu nhiều ứng viên để Nhân dân lựa chọn những cá nhân ưu tú nhất. Thực tiễn Đảng Cộng sản Trung Quốc những năm gần đây cũng từng bước áp dụng mô hình “hiệp thương dân chủ” với số dư ứng viên cao hơn số lượng bầu, tạo không khí cạnh tranh trong bầu cử cấp cơ sở, từ đó nâng cao tính đại diện¹⁵. Việt Nam có thể

¹³ Lê Thị Thu Hằng, *Về bảo đảm quyền bầu cử, ứng cử theo quy định pháp luật Việt Nam hiện nay*, Tạp chí Quản lý nhà nước, số 304, tr. 15.

¹⁴ Avery Ruxer Franklin, *US election system must be a national priority, urge Carter Center, Rice's Baker Institute*, <https://news.rice.edu/news/2024/us-election-system-must-be-national-priority-urge-carter-center-rices-baker-institute>, truy cập ngày 20/2/2026.

¹⁵ Vũ Quỳnh Phương, *Nâng cao tính cạnh tranh và dân chủ trong bầu cử qua kinh nghiệm của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á, số 2, năm 2021, tr. 23-32.

SỐ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

tham khảo kinh nghiệm này nhằm phát huy hơn nữa vai trò của cử tri thông qua lá phiếu quyết định của mình.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả vận động bầu cử, tăng cường thông tin để cử tri hiểu rõ ứng viên.

Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nên quy định chi tiết về vận động tranh cử theo hướng cho phép và hướng dẫn ứng cử viên thực hiện vận động tranh cử hợp lý, công bằng dưới nhiều hình thức như truyền thông đại chúng, mạng xã hội, tổ chức tranh luận công khai... Việc vận động bầu cử công khai sẽ giúp cử tri biết rõ năng lực của ứng viên và hiểu được chương trình hành động của họ. Nếu thiếu đi vận động bầu cử thực chất, cử tri sẽ thiệt thòi vì không có thông tin đầy đủ để lựa chọn¹⁶. Do đó, cần mạnh dạn cải tiến theo hướng mọi ứng cử viên đều được tạo cơ hội giới thiệu bản thân một cách bình đẳng trước cử tri. Cơ quan bầu cử nên phối hợp với các đài phát thanh - truyền hình, báo chí tổ chức các chương trình giao lưu, tọa đàm với ứng viên, đăng tải tiểu sử, chương trình hành động của từng người một cách dễ tiếp cận. Đồng thời, mở rộng quy mô hội nghị tiếp xúc cử tri, tăng số buổi tiếp xúc, mời đông đảo cử tri tham gia, khuyến khích cử tri đặt câu hỏi chất vấn ứng viên. Về lâu dài, có thể nghiên cứu tổ chức các cuộc tranh luận trực tiếp giữa các ứng viên, tạo diễn đàn để ứng viên trình bày và bảo vệ quan điểm của mình. Đây là bước đi nhằm tiệm cận thông lệ bầu cử của nhiều nước, qua đó nâng cao chất lượng đại biểu được bầu và ý thức chính trị của cử tri.

Thứ ba, phát huy vai trò giám sát và tiếng nói của cử tri trong suốt nhiệm kỳ.

Đề cử tri không chỉ “đến hẹn lại lên” theo kiểu đến ngày bầu cử thì đi bỏ phiếu là xong, nên thiết lập cơ chế để Nhân dân tham gia vào quá trình giám sát đại biểu và cơ quan dân cử. Trước hết, cần quy chế hóa chế độ tiếp xúc cử tri thường xuyên của đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Luật Tổ chức Quốc hội và Luật Tổ chức chính quyền địa phương hiện hành quy định đại biểu có trách nhiệm tiếp xúc cử tri “trước và sau kỳ họp”. Tuy nhiên, cần mở rộng hoạt động này theo hướng bổ sung quy định yêu cầu đại biểu tiếp xúc cử tri định kỳ và đột xuất theo yêu cầu. Đại biểu phải có lịch tiếp dân tại địa phương ứng cử, thông báo rộng rãi để cử tri biết và đến phản ánh ý kiến khi cần thiết. Quy trình tiếp xúc cử tri cũng nên được pháp luật hóa cụ thể, minh bạch (về hình thức gặp gỡ, cách tổng hợp và phản hồi ý kiến...), tránh đơn giản, hình thức. Khi mối liên hệ giữa đại biểu và cử tri được duy trì chặt chẽ, cử tri mới thực sự phát huy vai trò giám sát, theo dõi sát sao hoạt động của người đại diện mà mình đã bầu.

Bên cạnh đó, cần sớm ban hành văn bản hướng dẫn thực thi quyền bãi nhiệm đại biểu của cử tri. Pháp luật nước ta có đề cập việc bãi nhiệm đại biểu nhưng thiếu quy trình để cử tri thực hiện. Do đó, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nên ban hành nghị quyết quy định rõ các trường hợp và thủ tục để cử tri yêu cầu bãi nhiệm đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân khi thấy đại biểu không còn xứng đáng. Đây chính là cụ thể hóa nguyên tắc “đại biểu do dân bầu thì dân có quyền bãi nhiệm” - một yếu tố cốt lõi bảo đảm trách nhiệm của đại biểu trước Nhân dân¹⁷. Tóm lại, các cơ chế giám sát, phản hồi này sẽ giúp cử tri tham gia xây dựng chính quyền một cách thường xuyên, không gián đoạn giữa các kỳ bầu cử, và buộc người được bầu luôn ý thức được sự ủy thác quyền lực từ Nhân dân.

¹⁶ Nguyễn Thanh Bình, *Công khai, dân chủ và bình đẳng trong vận động bầu cử*, Tạp chí Nhà nước và pháp luật, số 4, năm 2011, tr. 17-19.

¹⁷ Trương Vĩnh Khang, *tlđđ*, tr. 84, 85.

SỞ ĐẶC BIỆT CHÀO MỪNG NGÀY BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XVI VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2026-2031

Thứ tư, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục cử tri và vai trò của các tổ chức xã hội.

Một trong các giải pháp quan trọng để phát huy vai trò của cử tri trong bầu cử là nâng cao dân trí và nhận thức chính trị - pháp luật cho Nhân dân. Các cơ quan thông tin đại chúng cần đổi mới hình thức tuyên truyền về bầu cử, làm sao thu hút được sự quan tâm của giới trẻ, trí thức cũng như người dân ở các vùng sâu, vùng xa. Có thể sử dụng mạng xã hội, infographic¹⁸, video sinh động giải thích về ý nghĩa của lá phiếu, về tiêu sử các ứng viên... để cử tri dễ tiếp cận. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể (Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân...) cần phát huy vai trò vận động hội viên, đoàn viên của mình tham gia bầu cử đầy đủ và giám sát quá trình bầu cử tại địa bàn. Chính quyền cơ sở cũng nên tạo điều kiện thuận lợi nhất để mọi cử tri thực hiện quyền bầu cử, chẳng hạn bố trí điểm bỏ phiếu hợp lý, hỗ trợ phương tiện đi lại cho cử tri già yếu, khuyết tật, hoặc nghiên cứu áp dụng thí điểm bỏ phiếu sớm, bỏ phiếu điện tử ở những nơi có điều kiện nhằm nâng cao trải nghiệm tham gia của cử tri¹⁹. Công tác tập huấn thành viên tổ bầu cử, quan sát viên cũng cần chú trọng để bảo đảm mỗi người làm nhiệm vụ đều hiểu rõ phải tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của cử tri. Tóm lại, xây dựng một môi trường bầu cử văn minh, thuận lợi, an toàn sẽ khuyến khích cử tri phát huy tối đa quyền làm chủ. Khi cử tri được trang bị kiến thức và thấy rõ ý nghĩa lá phiếu của mình, họ sẽ đi bầu không chỉ vì trách nhiệm, nghĩa vụ mà thực sự vì mong muốn đóng góp vào xây dựng bộ máy nhà nước.

Kết luận

Vai trò của cử tri trong bầu cử là nhân tố then chốt quyết định tính dân chủ và hiệu quả của thiết chế đại diện ở Việt Nam. Cử tri vừa là người sáng tạo ra cơ quan quyền lực nhà nước thông qua lá phiếu, vừa là người chủ đích thực giám sát các cơ quan đó trong suốt quá trình vận hành²⁰. Nghiên cứu cho thấy, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu trong việc bảo đảm quyền bầu cử của công dân và huy động sự tham gia rộng rãi của cử tri, thể hiện qua những kỳ bầu cử với tỷ lệ cử tri đi bầu rất cao. Chất lượng đại biểu dân cử không ngừng được nâng lên, đáp ứng ngày càng tốt hơn ý chí, nguyện vọng của Nhân dân. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn tồn tại những hạn chế nhất định cần khắc phục để vai trò làm chủ của cử tri được phát huy trọn vẹn hơn.

Đứng trước cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031, yêu cầu tiếp tục đổi mới, hoàn thiện chế độ bầu cử là cần thiết. Những kiến nghị được đề xuất trong bài viết hướng tới mục tiêu chung là đề cao vai trò trung tâm của cử tri trong mọi tiến trình bầu cử. Khi các giải pháp này được thực thi đồng bộ, chúng ta kỳ vọng rằng mỗi cử tri Việt Nam sẽ ý thức rõ hơn quyền và trách nhiệm chính trị của mình, tích cực và chủ động hơn trong tham gia các công việc của đất nước. Qua đó, lá phiếu của cử tri không chỉ dừng lại ở việc lựa chọn đại biểu, mà còn trở thành “sợi dây nối liền” giữa Nhân dân với bộ máy nhà nước, bảo đảm cho quyền lực nhà nước thực sự thuộc về Nhân dân và phục vụ vì lợi ích của Nhân dân ■

¹⁸ Là từ ghép của Information Graphic (Đồ họa thông tin), là sự kết hợp thông tin ngắn gọn với hình ảnh minh họa và màu sắc sinh động, bắt mắt để có thể truyền đạt thông tin nhanh và rõ ràng hơn.

¹⁹ Hoàng Thị Minh Phương, *Pháp luật về bỏ phiếu điện tử trong bầu cử: Kinh nghiệm Hoa Kỳ, Ấn Độ, Estonia và những gợi ý cho Việt Nam*, Tạp chí Giáo dục và Xã hội, kỳ 2, số 5, năm 2025, tr. 289-294.

²⁰ Xiangyun Gu, *The Role of Elections in Democracy: Challenges and Solutions*, Proceedings of the 2nd International Conference on Interdisciplinary Humanities and Communication Studies, 2023, tr. 181.